

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung dự toán ngân sách năm 2026 Kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách Của trường THCS Hải Quang

Căn cứ Luật Ngân sách số 89/2025/QH15 Của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 25/6/2025; Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/03/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/03/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 16/5/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 25/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Hải Quang về việc dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước xã Hải Quang năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Ủy ban nhân dân xã Hải Quang về việc bổ sung dự toán ngân sách năm 2026 Kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách

Xét đề nghị của bộ phận tài chính Trường THCS Hải Quang.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2026 Kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách của trường THCS Hải Quang. (theo các danh sách đính kèm)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Bộ phận Văn phòng, Tài chính, tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận

- Kế toán tài chính
- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Lưu: VT ...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Trần Thị Huyền

CÔNG KHAI BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trường THCS Hải Quang công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2026 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ%)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí...				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp....				
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí ...				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	30.000.000			
I	Nguồn ngân sách trong nước	30.000.000			
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				

-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ			
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ			
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ			
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ			
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo			
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	30.000.000		
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	30.000.000		
	Chi tập luyện bồi dưỡng, đi thi các cuộc thi, hội thi, kỳ thi... Cho giáo viên và học sinh từ cấp tỉnh trở lên	30.000.000		
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ			
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ			
5	Chi bảo đảm xã hội			
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ			
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ			
6	Chi hoạt động kinh tế			
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ			
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ			
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường			
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ			
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ			
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin			
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ			
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ			
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ			
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ			
II	Nguồn vốn viện trợ			
1	Chi quản lý hành chính			
1.1	Dự án A			
1.2	Dự án B			
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số			
2.1	Dự án A			
2.2	Dự án B			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề			
3.1	Dự án A			
3.2	Dự án B			

4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				

9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				

Hải Quang, ngày 04 tháng 5 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Trần Thị Huyền

Hải Quang, ngày 04 tháng 5 năm 2026

BIÊN BẢN NIÊM YẾT

Về việc công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2026 Kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách Của trường THCS Hải Quang

Hôm nay vào hồi 9h ngày 04 tháng 5 năm 2026, Tại trường THCS Hải Quang.

I. Thành phần:

1. Bà Trần Thị Huyền - Hiệu trưởng
2. Bà Trần Thị Ngoãn - Thư ký

Và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường THCS Hải Quang

II. Nội dung:

- Bà Trần Thị Huyền – Hiệu trưởng nhà trường thông qua các văn bản:

Luật Ngân sách số 89/2025/QH15 Của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 25/6/2025; Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/03/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/03/2026 của Chính phủ;

Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 16/5/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 25/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Hải Quang về việc dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước xã Hải Quang năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Ủy ban nhân dân xã Hải Quang về việc bổ sung dự toán ngân sách năm 2026 Kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách

- Trường THCS Hải Quang đã tiến hành họp hội đồng sư phạm và tiến hành lập biên bản niêm yết công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2026 Kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách

- Hình thức công khai: Bảng tin nhà trường, trên cổng thông tin điện tử của nhà trường.

- Thời gian công khai: 90 ngày liên tục kể từ ngày 04/5/2026 đến hết ngày 04/8/2026.

